

**Đề thi học kì 1 lớp 2 môn Toán sách Kết nối tri thức
năm học 2021 - 2022 Đề số 1**

Bản quyền thuộc về GiaiToan.

Nghiêm cấm mọi hình thức sao chép nhằm mục đích thương mại.

Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 2 – Đề số 1

I. Phần trắc nghiệm (4 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm): Số gồm 4 chục và 2 đơn vị được viết là:

- A. 24 B. 42 C. 40 và 2 D. 20 và 4

Câu 2 (0,5 điểm): Số 53 được đọc là:

- A. Năm mươi ba B. Năm ba
C. Năm và ba D. Năm chục ba

Câu 3 (0,5 điểm): Số liền sau của số 65 là:

- A. 67 B. 64 C. 66 D. 63

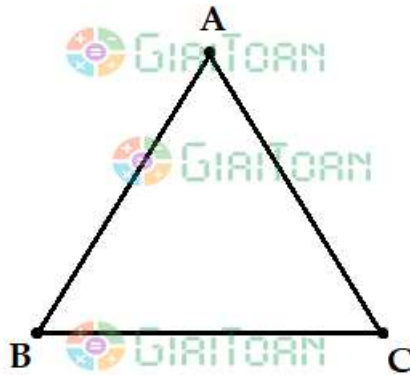
Câu 4 (0,5 điểm): Trong các số 53, 79, 13, 24 số lớn nhất là số:

- A. 53 B. 79 C. 13 D. 24

Câu 5 (0,5 điểm): Số thích hợp để điền vào chỗ chấm: “21 giờ còn gọi là ... giờ tối” là:

- A. 7 B. 8 C. 9 D. 10

Câu 6 (0,5 điểm): Số đoạn thẳng trong hình vẽ dưới đây là:



- A. 5 đoạn thẳng B. 2 đoạn thẳng C. 4 đoạn thẳng D. 3 đoạn thẳng

Câu 7 (0,5 điểm): Kết quả của phép tính $15 \text{ kg} + 26 \text{ kg}$ là:

- A. 40 kg B. 41 kg C. 42 kg D. 43 kg

Câu 8 (0,5 điểm): Quan sát hình dưới đây, hai đồng hồ nào chỉ cùng một giờ vào buổi tối?



- A. B và C B. A và C C. A và B D. C và D

II. Phần tự luận (6 điểm)

Câu 7 (2 điểm): Đặt tính rồi tính:

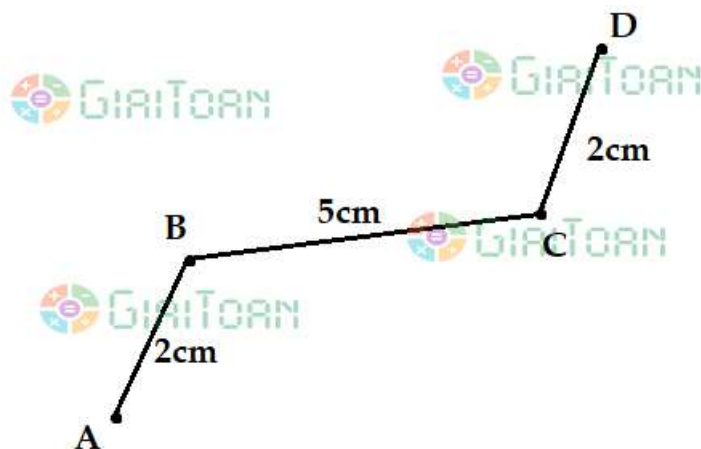
$25 + 39$

$44 - 26$

$37 + 18$

$92 - 15$

Câu 8 (1 điểm): Độ dài đường gấp khúc ABCD là:



Câu 9 (1 điểm): Điền dấu $>$, $<$, $=$ thích hợp vào chỗ chấm:

$19 + 15 \dots 33$

$46 - 37 \dots 9$

$19 + 11 \dots 29$

$97 - 48 \dots 50$

Câu 10 (2 điểm): Các em học sinh tóm tắt và giải bài toán dưới đây:

Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 16 bao gạo, ngày thứ hai cửa hàng bán nhiều hơn ngày thứ nhất 24 bao gạo. Hỏi ngày thứ hai cửa hàng bán được bao nhiêu bao gạo?

Đáp án Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 2 – Đề số 1**I. Phần trắc nghiệm**

| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 |
|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| B | A | C | B | C | D | B | A |

II. Phần tự luận

Câu 7: Các em học sinh tự đặt phép tính rồi tính:

$25 + 39 = 64$

$44 - 26 = 18$

$37 + 18 = 55$

$92 - 15 = 77$

Câu 8:

Độ dài đường gấp khúc ABCD là:

$2 + 5 + 2 = 9 \text{ (cm)}$

Đáp số: 9 cm.

Câu 9:

$19 + 15 > 33$

$46 - 37 = 9$

$19 + 11 > 29$

$97 - 48 < 50$

Câu 10:

Tóm tắt

Ngày thứ nhất: 16 bao gạo

Ngày thứ hai nhiều hơn: 24 bao gạo

Ngày thứ hai: ...bao gạo?

Bài giải

Số bao gạo ngày thứ hai bán được là:

$16 + 24 = 40 \text{ (bao gạo)}$

Đáp số: 40 bao gạo.

**Đề thi học kì 1 lớp 2 môn Toán sách Kết nối tri thức
năm học 2021 - 2022 Đề số 2**

Bản quyền thuộc về GiaiToan.

Nghiêm cấm mọi hình thức sao chép nhằm mục đích thương mại.

Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 2 – Đề số 2

I. Phần trắc nghiệm (4 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm): Số thích hợp để điền vào ô trống là:



- A. 34 B. 33 C. 32 D. 31

Câu 2 (0,5 điểm): Số 66 được đọc là:

- A. Sáu chục sáu B. Sáu và sáu
C. Sáu sáu D. Sáu mươi sáu

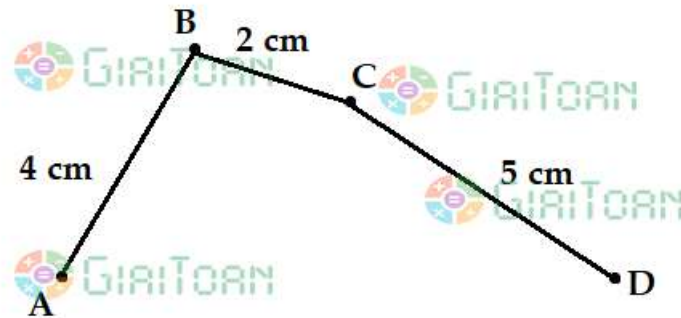
Câu 3 (0,5 điểm): Số bé nhất trong các số 17, 42, 53, 69 là:

- A. 69 B. 53 C. 42 D. 17

Câu 4 (0,5 điểm): Kết quả của phép tính $15 \text{ kg} + 47 \text{ kg}$ là:

- A. 82 kg B. 72 kg C. 62 kg D. 52 kg

Câu 5 (1,0 điểm): Độ dài đường gấp khúc ABCD là:



- A. 11 cm B. 12 cm C. 13 cm D. 14 cm

Câu 6 (1,0 điểm): Quan sát hình vẽ và điền số thích hợp vào chỗ chấm:



- + Nam đi học lúc ... giờ sáng.
- + Nam ăn trưa lúc ... giờ trưa.
- + Nam đạp xe cùng bố lúc ... giờ chiều.
- + Nam đi ngủ lúc ... giờ đêm.

II. Phần tự luận (6 điểm)

Câu 7 (2 điểm): Đặt tính rồi tính:

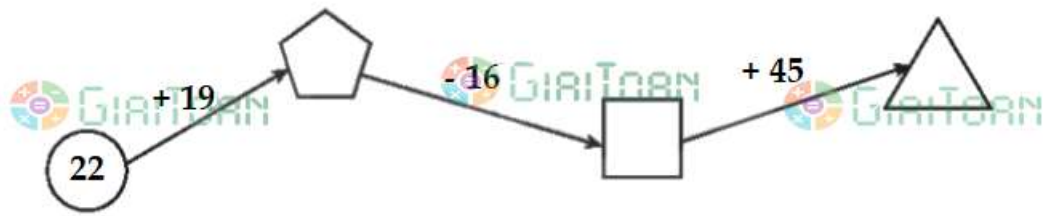
$37 + 16$

$53 - 26$

$43 + 19$

$95 - 78$

Câu 8 (1 điểm): Số?



Câu 9 (1 điểm): Từ 3 chữ số 1, 4, 7, em hãy lập tất cả các số có hai chữ số.

Câu 10 (2 điểm): Các em học sinh tóm tắt và giải bài toán dưới đây:

Năm nay mẹ Hoa 35 tuổi. Hoa kém mẹ 26 tuổi. Hỏi năm nay Hoa bao nhiêu tuổi?

GIAITOAN

Đáp án Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 2 – Đề số 2
I. Phần trắc nghiệm

| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 |
|-------|-------|-------|-------|-------|
| B | D | D | C | A |

Câu 6:

- + Nam đi học lúc 7 giờ sáng.
- + Nam ăn trưa lúc 1 giờ trưa.
- + Nam đạp xe cùng bố lúc 5 giờ chiều.
- + Nam đi ngủ lúc 10 giờ đêm.

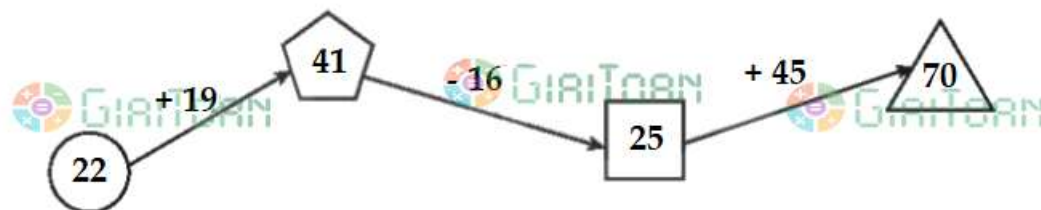
II. Phần tự luận
Câu 7: Học sinh tự đặt phép tính rồi tính:

$37 + 16 = 53$

$53 - 26 = 27$

$43 + 19 = 62$

$95 - 78 = 17$

Câu 8:

Câu 9:

Các số có hai chữ số lập được là: 11, 14, 17, 41, 44, 47, 71, 74, 77.

Câu 10:
Tóm tắt

Mẹ Hoa: 35 tuổi

Bài giải

Tuổi của Hoa năm nay là:

Hoa kém mẹ: 26 tuổi

$$35 - 26 = 9 \text{ (tuổi)}$$

Hoa: ... tuổi?

Đáp số: 9 tuổi

GIAITOAN

**Đề thi học kì 1 lớp 2 môn Toán sách Kết nối tri thức
năm học 2021 - 2022 Đề số 3**

Bản quyền thuộc về GiaiToan.

Nghiêm cấm mọi hình thức sao chép nhằm mục đích thương mại.

Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 2 – Đề số 3

I. Phần trắc nghiệm (3 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm): Số liền sau của số 89 là:

- A. 100 B. 95 C. 88 D. 90

Câu 2 (0,5 điểm): Số gồm 6 chục và 7 đơn vị được viết là:

- A. 67 B. 76 C. 60 D. 7

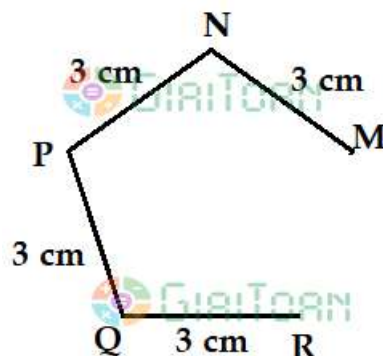
Câu 3 (0,5 điểm): Số lớn nhất trong các số 29, 60, 12, 57 là:

- A. 29 B. 12 C. 57 D. 60

Câu 4 (0,5 điểm): Kết quả của phép tính $45\text{ l} - 27\text{ l}$ là:

- A. 28 l B. 18 l C. 22 l D. 16 l

Câu 5 (0,5 điểm): Độ dài đường gấp khúc MNPQR là:



- A. 12 cm B. 14 cm C. 16 cm D. 18 cm

Câu 6 (0,5 điểm): Bốn bạn Linh, Hùng, Nga, Minh đến lớp học. Giờ học bắt đầu lúc 8 giờ. Hôm đó, thời gian đến lớp của mỗi bạn được ghi lại vào bảng dưới đây.

| Tên học sinh | Linh | Hùng | Nga | Minh |
|--------------|---------------|---------------|--------------|---------------|
| Giờ tới lớp | 7 giờ 35 phút | 7 giờ 15 phút | 8 giờ 5 phút | 7 giờ 30 phút |

Quan sát bảng, bạn đến muộn giờ học là bạn:

- A. Bạn Linh B. Bạn Hùng C. Bạn Nga D. Bạn Minh

II. Phần tự luận (7 điểm)

Câu 7 (2 điểm): Đặt tính rồi tính:

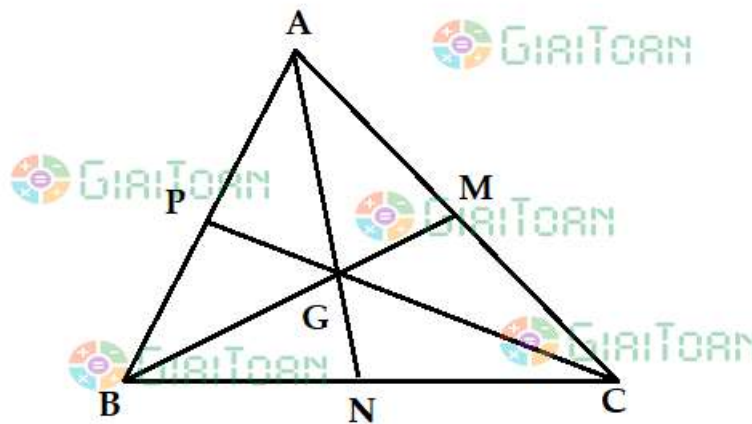
$25 + 18$

$44 - 16$

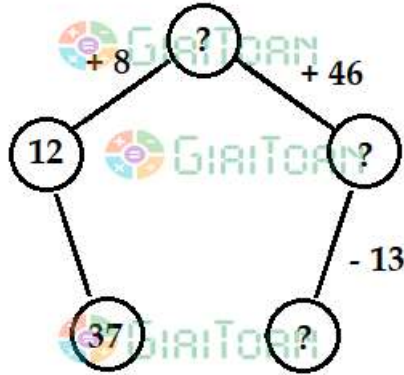
$39 + 8$

$92 - 6$

Câu 8 (1 điểm): Kể tên tất cả ba điểm thẳng hàng có trong hình dưới đây:



Câu 9 (1 điểm): Điền số thích hợp vào ô trống:



Câu 10 (2 điểm): Các em học sinh tóm tắt và giải bài toán dưới đây:

Một cửa hàng buổi sáng bán được 52 kg gạo. Buổi chiều cửa hàng bán được nhiều hơn buổi sáng 17 kg. Hỏi buổi chiều cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

GIAITOAN

Đáp án Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 2 – Đề số 3**I. Phần trắc nghiệm**

| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 |
|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| D | A | B | B | A | C |

II. Phần tự luận

Câu 7: Các em học sinh tự đặt phép tính rồi tính.

$25 + 18 = 43$

$44 - 16 = 28$

$39 + 8 = 47$

$92 - 6 = 86$

Câu 8:

+ Ba điểm A, G, N thẳng hàng.

+ Ba điểm B, G, M thẳng hàng.

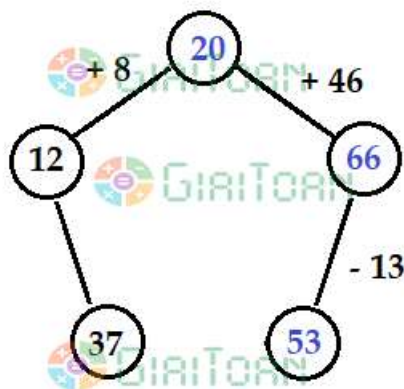
+ Ba điểm C, G, P thẳng hàng.

+ Ba điểm A, P, B thẳng hàng.

+ Ba điểm A, M, C thẳng hàng.

+ Ba điểm B, N, C thẳng hàng.

Câu 9:



Câu 10:

Tóm tắt

Buổi sáng: 52 kg gạo

Buổi chiều ít hơn buổi sáng: 17 kg

Buổi chiều: ... kg gạo?

Bài giải

Số ki-lô-gam của hàng bán được buổi chiều là:

$$52 - 17 = 35 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 35 kg gạo.

GIAITOAN

**Đề thi học kì 1 lớp 2 môn Toán sách Kết nối tri thức
năm học 2021 - 2022 Đề số 4**

Bản quyền thuộc về GiaiToan.

Nghiêm cấm mọi hình thức sao chép nhằm mục đích thương mại.

Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 2 – Đề số 4

I. Phần trắc nghiệm (3 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm): Số “Chín mươi lăm” được viết là:

- A. 50 B. 90 C. 95 D. 59

Câu 2 (0,5 điểm): Số bé nhất có hai chữ số khác nhau là:

- A. 13 B. 12 C. 11 D. 10

Câu 3 (0,5 điểm): Phép so sánh nào dưới đây là đúng?

- A. $57 > 48$ B. $14 = 84$ C. $36 < 22$ D. $45 > 90$

Câu 4 (0,5 điểm): 64 bằng tổng của hai số nào trong các cặp số dưới đây?

- A. $34 + 20$ B. $47 + 27$ C. $26 + 38$ D. $55 + 12$

Câu 5 (0,5 điểm): Hình vẽ dưới đây có tất cả bao nhiêu hình tứ giác?



- A. 5 hình B. 4 hình C. 3 hình D. 2 hình

Câu 6 (0,5 điểm): Nếu ngày 20 tháng 11 là thứ Ba thì ngày 25 tháng 11 là:

A. Thứ Bảy

B. Chủ nhật

C. Thứ Tư

D. Thứ Sáu

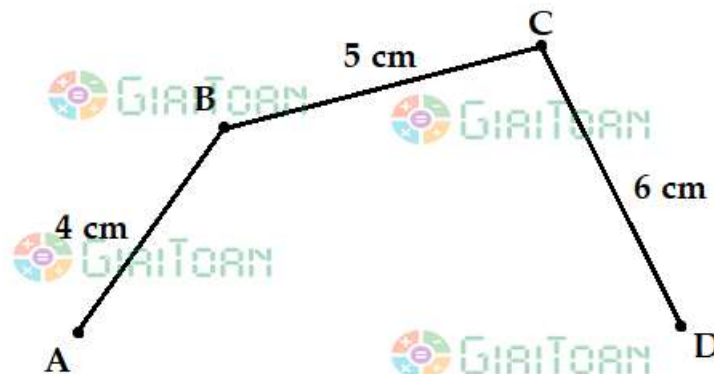
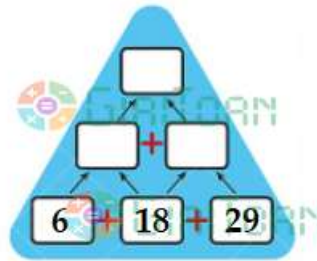
II. Phần tự luận (7 điểm)**Câu 7 (2 điểm):** Đặt tính rồi tính:

$45 + 48$

$82 - 17$

$95 + 5$

$100 - 6$

Câu 8 (1 điểm): Tính độ dài đường gấp khúc ABCD.**Câu 9 (1 điểm):** Số?**Câu 10 (2 điểm):** Các em học sinh tóm tắt và giải bài toán dưới đây:

Lớp 2A có 28 bạn học sinh nam và 25 bạn học sinh nữ. Hỏi lớp 2A có tất cả bao nhiêu bạn học sinh?

Đáp án Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 2 – Đề số 4
I. Phần trắc nghiệm

| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 |
|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| C | D | A | C | A | B |

II. Phần tự luận

Câu 7: Các em học sinh tự đặt phép tính rồi tính.

$45 + 48 = 93$

$82 - 17 = 65$

$95 + 5 = 100$

$100 - 6 = 94$

Câu 8:

Độ dài đường gấp khúc ABCD là:

$4 + 5 + 6 = 15 \text{ (cm)}$

Đáp số: 15 cm.

Câu 9 (1 điểm): Số?



Câu 10:

Tóm tắt

Học sinh nam: 28 bạn

Học sinh nữ: 25 bạn

Tổng cộng: ... bạn?

Bài giải

Số bạn học sinh của lớp 2A là:

$28 + 25 = 53 \text{ (học sinh)}$

Đáp số: 53 học sinh.

**Đề thi học kì 1 lớp 2 môn Toán sách Kết nối tri thức
năm học 2021 - 2022 Đề số 5**

Bản quyền thuộc về GiaiToan.

Nghiêm cấm mọi hình thức sao chép nhằm mục đích thương mại.

Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 2 – Đề số 5

Câu 1 (3 điểm): Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.

a) Số gồm 5 chục và 2 đơn vị được viết là:

- A. 52 B. 25 C. 2 D. 50





b) Số bé nhất trong các số 59, 70, 9, 32 là:

- A. 59 B. 70 C. 9 D. 32

c) Nếu ngày 13 tháng 12 là thứ Sáu thì ngày 16 tháng 12 là:

- A. Thứ Bảy B. Chủ Nhật C. Thứ Hai D. Thứ Ba

Câu 2 (1 điểm): Nối mỗi bức tranh với đồng hồ thích hợp:

| | | |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  Nam thức dậy lúc 6 giờ 45 phút sáng | 22 : 30 06 : 45 |  Nam đi học lúc 7 giờ 30 phút sáng |
|  Nam làm bài tập lúc 4 giờ 15 phút chiều | 16 : 15 07 : 30 |  Nam đi ngủ lúc 10 giờ 30 phút đêm |

Câu 3 (2 điểm): Đặt tính rồi tính.

$25 + 49$

$70 - 26$

$44 + 6$

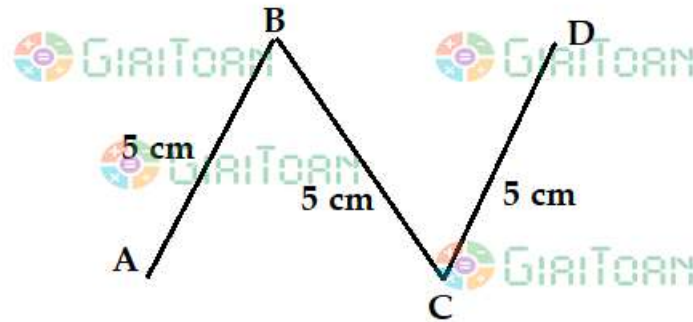
$53 - 9$

Câu 4 (2 điểm): Các em học sinh tóm tắt và giải bài toán dưới đây:

Mẹ Hoa cân nặng 50 kg. Hoa nhẹ hơn mẹ 26 kg. Hỏi Hoa cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

Câu 5 (2 điểm):

a) Tính độ dài đường gấp khúc ABCD dưới đây:

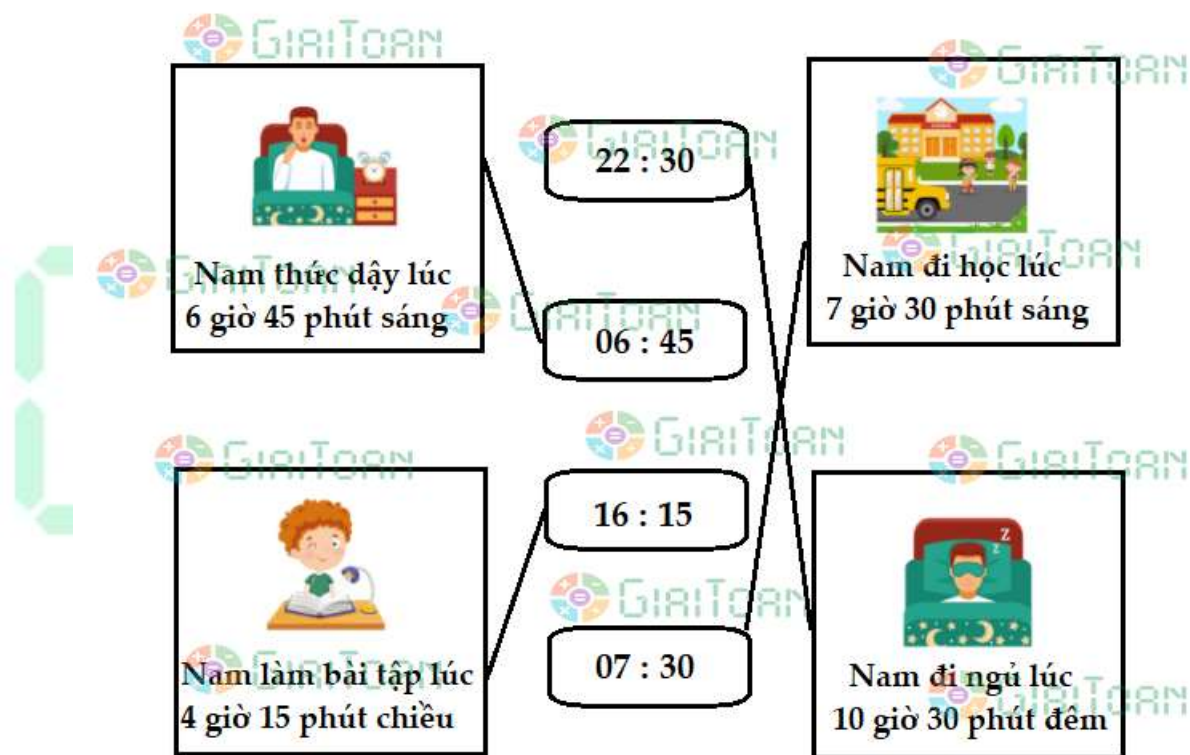


b) Đếm số tam giác có tất cả trong hình vẽ dưới đây.



Đáp án Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 2 – Đề số 5**Câu 1:**

- a) Đáp án A
- b) Đáp án C
- c) Đáp án C

Câu 2:**Câu 3:** Học sinh tự đặt phép tính rồi tính.

$25 + 49 = 74$

$70 - 26 = 44$

$44 + 6 = 50$

$53 - 9 = 44$

Câu 4:*Tóm tắt*

Mẹ Hoa: 50 kg

Bài giải

Số ki-lô-gam Hoa cân nặng là:

Hoa nhẹ hơn: 26 kg

$$50 - 26 = 24 \text{ (kg)}$$

Hoa: ... kg?

Đáp số: 24 kg.

Câu 5:

a) Độ dài đường gấp khúc ABCD là:

$$5 + 5 + 5 = 15 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 15 cm.

b) Số tam giác trong hình vẽ là: 5 hình.

GIAITOAN